

Số: 04 /2008/QĐ-UBND

Biên Hòa, ngày 14 tháng 01 năm 2008

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2003;

Căn cứ Thông tư số 01/2007/TT-BCN ngày 11/01/2007 của Bộ Công nghiệp hướng dẫn tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và hồ sơ xét tặng danh hiệu nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công nghiệp Đồng Nai tại Văn bản số 1096/SCN-KH ngày 30/11/2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Công nghiệp chủ trì phối hợp với các Sở ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tổ chức triển khai thực hiện quyết định này trong phạm vi toàn Tỉnh, định kỳ báo cáo UBND Tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công nghiệp, Tài chính, Kho bạc Nhà nước, Trường Ban thi đua Khen thưởng Tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Bộ Công thương;
- Cục Kiểm tra Văn bản (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT và PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp ;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu:VT, CNN, VX.



**Đinh Quốc Thái**

## QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục xét tặng danh hiệu  
nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương**

*(Ban hành theo Quyết định số: 04 /2008/QĐ-UBND  
ngày 14 tháng 01 năm 2008 của UBND tỉnh Đồng Nai)*

### Chương I

## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Mục đích

1. Nhằm khuyến khích, động viên, phát huy vai trò của các nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương trong việc xây dựng, khôi phục và phát triển ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Góp phần phát triển sản xuất, nâng cao sức cạnh tranh của sản phẩm, tăng cường xuất khẩu, phù hợp với tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Việc xét tặng các danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương thể hiện sự quan tâm của Đảng, Nhà nước đối với những người lao động có trình độ kỹ thuật, tay nghề cao nhằm phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật tạo ra nhiều mẫu mã có giá trị kinh tế, mỹ thuật cao.

### Điều 2. Ngành nghề

1. Ngành nghề tiểu thủ công nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 1 mục II Danh mục các sản phẩm và cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 85/2006/QĐ-UBND ngày 30/11/2006 của UBND tỉnh Đồng Nai, ban hành danh mục các sản phẩm và cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Ngành nghề thủ công mỹ nghệ mới hiện tại tỉnh Đồng Nai chưa có.

### Điều 3. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Là công dân Việt Nam làm việc trong các ngành nghề công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương chỉ xét tặng một lần cho một người, không có hình thức truy tặng.

- Người bị kỷ luật buộc thôi việc hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự không được xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có

công đưa nghề về địa phương. Trường hợp đã xét tặng thì phải đình chỉ hoặc thu hồi giấy chứng nhận hoặc bằng công nhận.

- Việc xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương được phổ biến rộng khắp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, việc xét tặng được thể hiện tính công bằng, dân chủ, chính xác, khách quan, đảm bảo đúng đối tượng.

## **Chương II**

### **TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU**

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu nghệ nhân**

Đối tượng được đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, gương mẫu, là tấm gương sáng cho mọi người và đồng nghiệp noi theo;

2. Là người thợ giỏi, có thâm niên trong nghề tối thiểu là 10 năm, có trình độ kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp điêu luyện, có khả năng sáng tác thiết kế mẫu mã đạt trình độ nghệ thuật cao mà người thợ lành nghề khác không làm được;

3. Là người có ảnh hưởng rộng rãi trong ngành và xã hội:

- Có công đóng góp trong việc sáng tạo, phát triển ngành nghề thủ công mỹ nghệ, giữ gìn, truyền nghề, dạy nghề cho thế hệ trẻ.

- Là thợ giỏi tiêu biểu được mọi người trong nghề và nhiều người khác tôn vinh, thừa nhận.

4. Có tác phẩm đạt trình độ nghệ thuật cao, đạt huy chương trong các cuộc thi hội chợ triển lãm quốc gia hoặc quốc tế. Đối với những người không có điều kiện tham gia các cuộc thi triển lãm thì phải có tác phẩm đạt trình độ nghệ thuật cao được Hội đồng cấp đơn vị hoặc phường, xã thừa nhận.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu thợ giỏi**

Đối tượng được đề nghị xét tặng danh hiệu thợ giỏi phải đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với nghề, gương mẫu, được những người trong nghề, cùng làm việc thừa nhận.

2. Là người thợ lành nghề, có thâm niên trong nghề tối thiểu là 5 năm, có trình độ kỹ năng, kỹ xảo nghề nghiệp giỏi ở từng công đoạn để sản xuất ra sản phẩm hoàn chỉnh, hoặc sản xuất một sản phẩm hoàn chỉnh từ khâu đầu đến khâu cuối, có khả năng sáng tác mẫu mã đạt trình độ cao mà người thợ bình thường khác không làm được.

3. Có sản phẩm đoạt giải trong các cuộc thi tay nghề, thợ giỏi ở trong đơn vị, khu vực hoặc quốc tế. Những người không có điều kiện tham gia thi tay nghề, thợ giỏi thì phải có sản phẩm đạt trình độ kỹ thuật cao và được tập thể cùng làm việc nhiều năm ở đơn vị nhất trí suy tôn.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn xét công nhận danh hiệu người có công đưa nghề về tỉnh Đồng Nai**

1. Trung thành với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

2. Là nghệ nhân hoặc thợ giỏi hoặc là những doanh nhân, chủ cơ sở, người quản lý doanh nghiệp đã có công đưa nghề, truyền nghề về tỉnh Đồng Nai.

3. Nghề được du nhập vào tỉnh Đồng Nai là nghề mới ở Đồng Nai chưa có, sản phẩm phải được thị trường chấp nhận, thời gian duy trì và phát triển nghề mới tối thiểu là 02 năm, quy mô về lao động tối thiểu đối với nghề mới phải đạt từ 100 người trở lên.

### **Chương III**

#### **QUY TRÌNH, THỦ TỤC XÉT TẶNG CÁC DANH HIỆU; MỘT SỐ CHẾ ĐỘ ƯU ĐÃI ĐỐI VỚI NGHỆ NHÂN, THỢ GIỎI, VÀ NGƯỜI CÓ CÔNG ĐƯA NGHỀ MỚI VỀ ĐỊA PHƯƠNG**

#### **Điều 7. Quy trình xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương**

1. Đăng ký việc xét tặng các danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương

- Đối với trường hợp các nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương đang làm việc tại các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thuộc ngành nghề quy định tại Điều 2 Quy định này đăng ký tại đơn vị đang công tác.

- Trường hợp các nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương không công tác tại các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thì đăng ký với UBND phường (xã) nơi các nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương thường trú, làm việc.

2. Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương được xem xét qua hai bước sau:

Bước 1: Xem xét, đề nghị tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương:

- Đối với những người đang công tác tại các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp thuộc ngành nghề quy định tại Điều 2 Quy định này

được Hội đồng cấp đơn vị nơi công tác xem xét, đề nghị tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương.

- Đối với những người không công tác tại các cơ sở sản xuất công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp được Hội đồng cấp xã, phường xem xét, đề nghị tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương.

Bước 2: Xem xét, đề nghị tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương tại Hội đồng cấp tỉnh.

**Điều 8. Thành phần Hội đồng xét tặng ở hai cấp như sau:**

1. Hội đồng cấp đơn vị hoặc xã, phường gồm có các thành viên sau:

a) Hội đồng cấp đơn vị: (Đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp - tiêu thủ công nghiệp)

- |   |          |
|---|----------|
| - Thủ trưởng đơn vị   | Chủ tịch |
| - Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng   | Ủy viên  |
| - Đại diện Ban chấp hành công đoàn  | Ủy viên  |
| - Phụ trách công tác kỹ thuật   | Ủy viên  |
| - Đại diện một số nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới đã được xét tặng các danh hiệu (nếu có) | Ủy viên  |

b) Hội đồng cấp xã, phường: (Đối với các trường hợp không thuộc đơn vị nào)

- |   |          |
|---|----------|
| - Chủ tịch UBND xã, phường  | Chủ tịch |
| - Phụ trách công tác thi đua, khen thưởng   | Ủy viên  |
| - Đại diện UBMTTQ xã, phường  | Ủy viên  |
| - Cán bộ theo dõi công nghiệp – tiêu thủ công nghiệp  | Ủy viên  |
| - Đại diện một số nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới đã được xét tặng các danh hiệu (nếu có) | Ủy viên  |

2. Hội đồng cấp tỉnh gồm có các thành viên sau:

- |   |          |
|---|----------|
| - Giám đốc Sở Công nghiệp   | Chủ tịch |
| - Trưởng Ban Thi đua Khen thưởng  | Ủy viên  |
| - Chuyên viên UBND tỉnh theo dõi khối công nghiệp   | Ủy viên  |
| - Đại diện Trung tâm Khuyến công  | Ủy viên  |
| - Đại diện Hiệp hội ngành thủ công mỹ nghệ (nếu có)   | Ủy viên  |
| - Đại diện một số nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới đã được xét tặng các danh hiệu (nếu có) | Ủy viên  |

## **Điều 9. Nguyên tắc xét duyệt**

1. Mỗi thành viên Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương có trách nhiệm nghiên cứu, nhận xét, lựa chọn danh sách nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương đạt tiêu chuẩn để bỏ phiếu tín nhiệm.

2. Các Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương hoạt động theo nguyên tắc sau:

- Kỳ họp xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự, trong đó phải có Chủ tịch.

- Hội đồng xét tặng các danh hiệu được đánh giá theo nguyên tắc bỏ phiếu kín, thực hiện chính xác, công bằng, dân chủ, khách quan, bảo đảm đúng đối tượng. Người được đề nghị Hội đồng xét tặng các danh hiệu phải có ít nhất 3/4 số phiếu đề nghị của số thành viên Hội đồng so với tổng số thành viên Hội đồng.

3. Các trường hợp khai không đúng mẫu, không đúng yêu cầu hướng dẫn hoặc gửi không đầy đủ thủ tục hồ sơ theo quy định, không đúng thời hạn thì Hội đồng xét tặng không xem xét.

4. Thành viên Hội đồng xét tặng các danh hiệu thuộc đối tượng đề nghị xét tặng, thì không được tham gia thảo luận bỏ phiếu tín nhiệm về cá nhân mình.

5. Hội đồng xét tặng các danh hiệu có trách nhiệm thông báo kết quả xét tặng các danh hiệu trong đơn vị hoặc phường xã, phạm vi quản lý để lấy ý kiến dư luận (thời gian góp ý không quá 7 ngày) trước khi gửi hồ sơ đề nghị xét tặng lên Hội đồng xét tặng cấp tỉnh.

## **Điều 10. Hồ sơ đề nghị xét tặng**

1. Hồ sơ của Hội đồng cấp đơn vị hoặc phường (xã): Mỗi loại 03 bộ

- Hồ sơ cá nhân.

- Bản tóm tắt thành tích cá nhân (có dán ảnh và xác nhận của đơn vị hoặc chính quyền địa phương) (Biểu 1).

- Các văn bản hoặc giấy chứng nhận giải thưởng trong nước hay quốc tế hoặc chứng nhận có tác phẩm đạt trình độ nghệ thuật cao của Hội đồng cấp đơn vị hoặc phường, xã (bản sao có công chứng).

- Bản xác nhận của UBND xã, phường về chấp hành đường lối chính sách và pháp luật của Nhà nước của cá nhân nơi đang cư trú.

- Phiếu bầu đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 2a).

- Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 3a)

- Biên bản kiểm phiếu tín nhiệm (Biểu 3b).

- Báo cáo kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 4).

- Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 5a, 5b, 5c)

- Quyết định thành lập Hội đồng đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương.

2. Hồ sơ của Hội đồng cấp tỉnh : Mỗi loại 02 bộ

- Hồ sơ cá nhân đề nghị xét tặng các danh hiệu.

- Phiếu bầu đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 2b).

- Biên bản họp Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 3a).

- Biên bản kiểm phiếu tín nhiệm (Biểu 3b).

- Báo cáo kết quả xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 4).

- Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương (Biểu 5a, 5b, 5c).

- Quyết định thành lập Hội đồng đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương.

**Điều 11. Cơ quan ra quyết định phong tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương**

Sau khi hoàn tất hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương, người đứng đầu đơn vị hoặc UBND phường (xã) lập tờ trình đề nghị và danh sách đối tượng thuộc đơn vị, tập hợp hồ sơ đề nghị xét tặng gửi đến Sở Công nghiệp Đồng Nai.

Sở Công nghiệp Đồng Nai mời các thành viên của Hội đồng cấp tỉnh để họp xem xét đánh giá, căn cứ vào kết quả đánh giá của Hội đồng xét tặng và đối chiếu với các tiêu chuẩn của danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương. Sở Công nghiệp Đồng Nai tổng hợp kết quả xét tặng của Hội đồng và lập danh sách các danh hiệu được đề nghị trình UBND tỉnh ra quyết định cấp bằng công nhận các danh hiệu.

**Điều 12. Thời gian xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương**

1. Danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương được xét và công nhận mỗi năm một lần vào tháng 7 hàng năm.

2. Việc xét tặng các danh hiệu ở cấp đơn vị hoặc phường (xã) được hoàn thành và gửi hồ sơ trước ngày 30/4 hàng năm.

## 1. Đối với nghệ nhân

- Được UBND tỉnh cấp bằng công nhận danh hiệu nghệ nhân và được thưởng một lần với khoản tiền hoặc hiện vật trị giá là 2.000.000 đồng.

- Được tổ chức truyền nghề, dạy nghề theo quy định của pháp luật.

- Được tham gia các hoạt động nghiên cứu, thiết kế, cải tiến mẫu mã, tạo dáng sản phẩm, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất lao động, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh từ nguồn kinh phí nghiên cứu khoa học của tỉnh.

- Được Nhà nước bảo hộ quyền tác giả, quyền sở hữu trí tuệ đối với những sản phẩm làm ra theo Luật Bản quyền tác giả, tác phẩm.

- Được đề nghị Hội đồng cấp Trung Ương xét công nhận danh hiệu nghệ nhân nhân dân và nghệ nhân ưu tú.

## 2. Đối với thợ giỏi

- Được UBND tỉnh cấp giấy chứng nhận danh hiệu thợ giỏi và được thưởng một lần với khoản tiền hoặc hiện vật trị giá là 1.000.000 đồng.

- Được tổ chức truyền nghề, dạy nghề theo quy định của pháp luật.

- Được mời tham gia các cuộc thi tay nghề, thợ giỏi do Nhà nước tổ chức ở trong nước và quốc tế.

## 3. Đối với người có công đưa nghề mới về địa phương

Được UBND tỉnh cấp bằng khen và được thưởng một lần với một khoảng tiền hoặc hiện vật trị giá 5.000.000 đồng.

### **Điều 14. Nguồn kinh phí khen thưởng**

Kinh phí khen thưởng được lấy từ Quỹ thi đua khen thưởng tỉnh, gồm: chi phí cho in ấn giấy chứng nhận các danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương; các khoản chi để làm khung bằng; chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm do Ban Thi đua khen thưởng Tỉnh đảm nhiệm.

### **Điều 15. Giải quyết khiếu nại**

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại về kết quả xét tặng các danh hiệu và việc vi phạm quy định, trình tự, thủ tục xét tặng danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương. Đơn khiếu nại phải ghi rõ họ và tên, địa chỉ và gửi cho Thủ trưởng cơ quan thành lập Hội đồng xét tặng cấp tương ứng.

2. Thủ trưởng cơ quan thành lập Hội đồng xét tặng các danh hiệu có trách nhiệm nhận đơn, xem xét và trả lời đơn khiếu nại; không xem xét đơn khiếu nại khi không có tên, địa chỉ rõ ràng hoặc mạo danh.



**Chương IV**  
**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 16.** Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức đoàn thể, đơn vị đề nghị xét tặng các danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi ở địa phương, người có công đưa nghề về địa phương hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị, đồng thời có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc xét tặng các danh hiệu theo quy định của pháp luật.

**Điều 17.** Giao Sở Công nghiệp Đồng Nai là cơ quan thường trực tiếp nhận hồ sơ, trình Hội đồng xét duyệt cấp tỉnh để xét công nhận danh hiệu nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về tỉnh Đồng Nai

**Điều 18.** Giao UBND cấp huyện có trách nhiệm phổ biến quy định này đến các cá nhân, cơ sở sản xuất thủ công mỹ nghệ trên địa bàn, đồng thời trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện tốt quy định này.

**Điều 19.** Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có gì vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung bản quy định này, đề nghị các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, xã, phường, các cơ sở sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp kịp thời phản ánh về Sở Công nghiệp để tổng hợp báo cáo trình UBND tỉnh xem xét quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đình Quốc Thái**

## PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số: ...../2007/QĐ-UBND  
ngày ..... tháng ..... năm 2007 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Tỉnh:.....  
Đơn vị:.....

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biểu 1

### BẢN TÓM TẮT THÀNH TÍCH

**Đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi,  
người có công đưa nghề về địa phương năm 200...**  
(Đề nghị danh hiệu: .....) )

#### I. SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên (khai sinh): ..... Nam, nữ .....
- Bí danh: .....
- Ngày, tháng, năm sinh: ..... Dân tộc.....
- Quê quán: .....
- Chỗ ở hiện nay: .....
- Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay: .....
- Chức danh ngành nghề làm lâu nhất (từ 5 năm trở lên) đề nghị xét  
tặng danh hiệu: .....
- Đơn vị công tác: .....
- Năm tham gia công tác: .....
- Năm tham gia hoạt động làm nghề: .....
- Năm được phong tặng danh hiệu: .....
- Điện thoại: .....

#### II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Khai quá trình công tác từ khi thoát ly cho đến nay (chức vụ, nơi công  
tác,...).

#### III. KHEN THƯỞNG

1. Khen thưởng chung (từ Chiến sĩ thi đua trở lên)
2. Khen thưởng (có bản sao văn bản các giải thưởng).
  - Tên các sản phẩm được giải thưởng trong nước (hoặc quốc tế) và hình  
thức giải thưởng.
  - Chức danh của cá nhân trong các công trình được giải thưởng đối với  
công trình có nhiều chức danh tham gia.

#### **IV. KỶ LUẬT**

(Từ hình thức khiển trách trở lên về Đảng, Đoàn thể, chính quyền và tổ chức xã hội tham gia hoặc vi phạm pháp luật).

#### **V. NHỮNG THÀNH TÍCH CHỦ YẾU:**

(Đối chiếu với tiêu chuẩn xét tặng)

1. Phẩm chất đạo đức

2. Có tài năng sáng tạo nghệ thuật xuất sắc, có thành tích nổi bật, là những thợ lành nghề, thợ giỏi, nghệ nhân và có uy tín rộng rãi trong từng ngành nghề, được quần chúng đánh giá cao.

3. Có ý thức rèn luyện để phát triển tài năng nghệ thuật, khiêm tốn học hỏi, đoàn kết giúp đỡ đồng nghiệp, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có nhiều đóng góp xây dựng đơn vị, địa phương giữ gìn nghề truyền thống.

4. Thời gian trực tiếp làm nghề (các chức danh nghề từ năm ..... đến năm .....).

**Yêu cầu :** Cần nêu cụ thể, có số liệu, tất cả không quá 3 trang đánh máy, riêng các giải thưởng phải có bản sao văn bản kèm theo.

**XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG  
ĐƠN VỊ**  
(Ký tên, đóng dấu)

Ngày tháng năm 200...

**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



4. Danh sách người được đề nghị xét tặng danh hiệu người có công đưa nghề về địa phương (đánh dấu x vào cột 9 hoặc cột 10).

TT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Chức danh nghề	Tên các giải thưởng được tặng	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị của HĐ	Ý kiến bỏ phiếu		Ghi chú
								Đề nghị tặng danh hiệu người có công đưa nghề	Không đề nghị tặng danh hiệu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1										
2										

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



4. Danh sách người được đề nghị xét tặng danh hiệu người có công đưa nghề mới về địa phương

TT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Chức danh nghề	Tên các giải thưởng được tặng	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị của Hội đồng	ý kiến bỏ phiếu		Ghi chú
								Đề nghị tặng danh hiệu người có công đưa nghề mới	Không đề nghị tặng danh hiệu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1										
2										

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

TỈNH.....  
ĐƠN VỊ.....  
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH  
HIỆU NN-TG-NCCĐNMVĐP  
NĂM 200..

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 3a

....., ngày.....tháng.....năm 200..

## BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG

### Xét tặng danh hiệu

Nghệ nhân, thợ giỏi, người đưa nghề mới về địa phương năm 200...

#### I. Những thông tin chung:

1. Căn cứ Quyết định thành lập Hội đồng số:.....ngày .....  
tháng ..... năm 200..... của .....
2. Ngày.....họp Hội đồng.  
Địa điểm: .....
3. Số thành viên Hội đồng có mặt: .....  
Vắng mặt:.....người, gồm các thành viên:  
.....  
.....
4. Khách mời tham dự họp Hội đồng (ghi rõ họ tên, chức vụ, đơn vị công tác).  
.....  
.....

#### II. Nội dung làm việc của Hội đồng:

1. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận, đánh giá, đối chiếu từng tiêu chuẩn xét thưởng và danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi, người đưa nghề mới về địa phương (ghi tóm tắt cơ bản các ý kiến của thành viên Hội đồng).
2. Hội đồng bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:
  - a. Trưởng ban: .....
  - b. Các Ủy viên: .....
  - .....
3. Hội đồng đã bỏ phiếu bầu theo hồ sơ và danh sách đề nghị trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương.

Kết quả kiểm phiếu được báo cáo trong biên bản kiểm phiếu (gửi kèm theo).



#### 4. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

4.1. Kết quả bỏ phiếu của Hội đồng (số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên có mặt).

a) Đề nghị danh hiệu Nghệ nhân: ..... người.

Không đề nghị danh hiệu Nghệ nhân: ..... người.

b) Đề nghị danh hiệu thợ giỏi: ..... người.

Không đề nghị danh hiệu thợ giỏi: ..... người.

c) Đề nghị danh hiệu người có công đưa nghề mới về địa phương:  
..... người.

Không đề nghị danh hiệu người có công đưa nghề mới về địa phương  
..... người.

4.2. Căn cứ vào kết quả bỏ phiếu và kiểm phiếu, Hội đồng kiến nghị Hội đồng .....(cấp trên) xem xét và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương (có danh sách kèm theo).

**THƯ KÝ HỘI ĐỒNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

*(Ký, ghi rõ họ tên)*

*Chú ý: Mẫu này dùng chung cho các Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương năm 200... từ cấp đơn vị đến cấp tỉnh, do Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo đơn vị ký tên và đóng dấu cơ quan.*

HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
DANH HIỆU NN-TG-  
NCCĐNMVĐP NĂM 200..  
ĐƠN VỊ: .....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 3b

**BIÊN BẢN**

**Họp ban kiểm phiếu bầu**

**Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương  
năm 200....**

1. Hội đồng xét tặng Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương .....đã bầu các ông (bà) sau đây vào Ban kiểm phiếu:

- Trưởng ban:.....

- Các Ủy viên: .....

.....

.....

2. Tổng số các thành viên Hội đồng có:.....thành viên  
(Theo Quyết định số..... ngày..... tháng..... năm  
200... của.....).

Hội đồng đã họp ngày.....tháng.....năm 200... để bỏ phiếu bầu Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương năm 200...

- Số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu: .....thành viên.

- Số thành viên Hội đồng vắng mặt: .....thành viên.

Gồm các thành viên: .....

.....

.....

Lý do: .....

.....

- Số phiếu phát ra: .....

- Số phiếu thu về: .....

- Số phiếu hợp lệ: .....

3. Tổng số người được đề tặng danh hiệu: .....

- Nghệ nhân: .....người

- Thợ giỏi: .....người

- Người có công đưa nghề mới về địa phương: .....người.



5. Căn cứ kết quả bỏ phiếu của Hội đồng, các danh hiệu phải đạt ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu so với tổng số thành viên Hội đồng được đề nghị Hội đồng cấp trên xem xét tặng danh hiệu, gồm:

5.1. Nghệ nhân:

TT	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Chức danh nghề	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị xét tặng danh hiệu Nghệ nhân trên tổng số thành viên Hội đồng
1						
2						

5.2. Thợ giỏi:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Chức danh nghề	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị xét tặng danh hiệu thợ giỏi trên tổng số thành viên Hội đồng
1						
2						

5.3. Người có công đưa nghề mới về địa phương:

T T	Họ và tên	Năm sinh	Dân tộc	Chức danh nghề	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị xét tặng danh hiệu người có công đưa nghề mới về địa phương trên tổng số thành viên Hội đồng
1						
2						

**BAN KIỂM PHIẾU**  
(Ký, ghi rõ họ tên từng người)



### III. Người có công đưa nghề mới về địa phương

T T	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề	Đơn vị công tác	Hội đồng cơ sở	Hội đồng cấp tỉnh
		Nam	Nữ					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1								
2								

Kính trình Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề mới về địa phương cấp tỉnh..... xem xét và trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt tặng danh hiệu Nghệ nhân, thợ giỏi, người có công đưa nghề về địa phương nêu trên theo tiêu chuẩn và thủ tục đã quy định (có danh sách kèm theo Biểu 5).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG DANH HIỆU NGHỆ NHÂN  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**Ghi chú:** - Mẫu này dùng chung cho các Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân nhân dân, Nghệ nhân ưu tú năm 200... từ cấp đơn vị đến cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo đơn vị ký tên và đóng dấu cơ quan.

- Các cột 8, 9 thuộc cấp Hội đồng nào thì ghi vào cột cấp Hội đồng tương đương.

TỈNH:  
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
DANH HIỆU NN-TG-  
NCCĐNMVĐP  
NĂM 200..

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biểu 5a

....., ngày.....tháng.....năm 200..

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG  
DANH HIỆU NGHỆ NHÂN NĂM 200....**

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề	Năm được phong tặng thợ giỏi	Tên các giải thưởng được tặng	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên của các Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân		Ghi chú
		Nam	Nữ						Đơn vị	Cấp tỉnh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu cơ quan)

*Chú ý: Mẫu này dùng chung cho các Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân năm 200.. từ cấp đơn vị đến cấp tỉnh, do Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo đơn vị ký tên và đóng dấu cơ quan.*

*Các cột 10, 11, thuộc cấp Hội đồng nào thì ghi vào cột cấp Hội đồng tương ứng.*

TỈNH:  
 ĐƠN VỊ:  
 HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
 DANH HIỆU NN-TG-  
 NCCĐNMVĐP  
 NĂM 200..

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biểu 5b

....., ngày.....tháng.....năm 200..

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG  
 DANH HIỆU THỢ GIỎI NĂM 200...**

TT	Họ Và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề	Số năm tham gia hoạt động nghề	Tên các giải thưởng được tặng	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên của các Hội đồng xét tặng danh hiệu thợ giỏi		Ghi chú
		Nam	Nữ						Đơn vị	Cấp tỉnh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu cơ quan)

*Chú ý: Mẫu này dùng chung cho các Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú năm 200... từ cấp đơn vị đến cấp tỉnh do Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo đơn vị ký tên và đóng dấu cơ quan.*

*Các cột 10, 11, thuộc cấp Hội đồng nào thì ghi vào cột cấp Hội đồng tương ứng.*



TỈNH:  
ĐƠN VỊ:  
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG  
DANH HIỆU NN-TG-  
NCCĐNMVĐP  
NĂM 200..

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Biểu 5c

....., ngày.....tháng.....năm 200...

**DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG  
DANH HIỆU NGƯỜI CÓ CÔNG ĐEM NGHỀ VỀ ĐỊA PHƯƠNG  
NĂM 200...**

TT	Họ và tên	Năm sinh		Dân tộc	Chức danh nghề	Số năm tham gia hoạt động nghề	Tên các giải thưởng được tặng	Đơn vị công tác	Số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên của các Hội đồng xét tặng danh hiệu người có công đưa nghề mới		Ghi chú
		Nam	Nữ						Đơn vị	Cấp tỉnh	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu cơ quan)

**Chú ý:** Mẫu này dùng chung cho các Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú năm 200... từ cấp đơn vị đến cấp tỉnh, do Chủ tịch Hội đồng là lãnh đạo đơn vị ký tên và đóng dấu cơ quan.

Các cột 10, 11, thuộc cấp Hội đồng nào thì ghi vào cột cấp Hội đồng tương ứng.